

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
NƯỚC- CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
Từ 14/04/2025 - Đến 02/05/2025**

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 25 trẻ

+ Số giáo viên: 2

+ Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Nhung + Vũ Thị Yến

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG.

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung
1. Tổ chức ăn	
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp. -Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.
2. Tổ chức ngủ	
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).
3. Vệ sinh	

MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bằn lên tường, bàn ghế.
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn	
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...
MT5. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm Trẻ em có quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe, được ưu tiên tiếp cận, sử dụng dịch vụ phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh.	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.

II . MỤC TIÊU GIÁO DỤC

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
(a)	(b)	(c)
1. Phát triển thể chất		
MT6: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Đứng quay người sang hai bên. + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ + Co duỗi chân	- Thể dục sáng: Tập các động tác của bài tập thể dục theo nhịp bài hát. + Hô hấp: Hít vào Thở ra. + Tay, vai: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước. + Bụng, lưng: Nghiêng người sang trái, sang phải + Chân: Bật tại chỗ - Hoạt động học: Tập các động tác phát triển chung theo nhạc
MT10: Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động - Tung bắt bóng với cô: Bắt được 3 lần liên tục không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m)	- Bắt và tung bóng với cô bằng 2 tay	- Hoạt động học: Thể dục +VĐCB: Bắt và tung bóng với cô bằng 2 tay - Hoạt động chơi: + TCVD: Sút bóng vào gôn
MT13: Trẻ thực hiện được vận trườn với các nội dung: - Trườn theo hướng thẳng	- Trườn theo hướng thẳng	- Hoạt động học: Thể dục +VĐCB: Trườn theo hướng thẳng - Hoạt động chơi: +TCVD: Ai nhanh nhất

MT20: Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc ảnh(thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc	- Giờ ăn: Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc trong món ăn của trẻ.
2. Phát triển nhận thức		
MT30: Trẻ biết đặc điểm của nước, ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật, cây.	- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây.	- Hoạt động học: KPKH. + Tìm hiểu về nguồn nước và đặc điểm của nước - Hoạt động chơi : +Trò chơi: Trời nắng, trời mưa +HĐ góc: Xem tranh, ảnh và trò chuyện về một số nguồn nước. - Hoạt động học: + Sự kì diệu của nước
MT31: Trẻ biết được một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt	- Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày	+ Tìm hiểu về ánh sáng - Hoạt động chơi : +Trò chơi: Ai nhanh nhất +HĐ góc: Xem tranh truyện kể truyện theo tranh về CĐ. Làm sách về các nguồn ánh sáng
MT36: Trẻ biết thời tiết theo mùa	- Hiện tượng tự nhiên	- Hoạt động học: KPKH. + Tìm hiểu một số hiện tượng tự nhiên - Hoạt động chơi : +Trò chơi: Ai đoán giỏi +HĐ góc: Xem tranh ảnh, kể về về các hiện tượng tự nhiên
MT93: Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.câu hỏi về đối tượng	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Hoạt động học: KPKH. + Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định

MT44: Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5	- Hoạt động học: LQVT. + Ôn đếm số lượng trong phạm vi 5 - Hoạt động chơi : + Trò chơi: Ai nhanh nhất
MT50: Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên các hình, hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	- Hoạt động học: LQVT. + Ôn nhận biết hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật - Hoạt động chơi : + Trò chơi: Bé thông minh
MT48: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Ghép đôi	- Hoạt động học: LQVT. + Ghép đôi - Hoạt động chơi : +Trò chơi 1: Tìm đôi cho đồ dùng +Trò chơi 2: Chọn dép
MT51: Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	- Nhận biết phía trước- phía sau của bản thân	- Hoạt động học: LQVT. + Nhận biết phía trước- phía sau của bản thân - Hoạt động chơi : + Trò chơi: Ai nhanh hơn
3. Phát triển ngôn ngữ		
MT68: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: Văn học. +Thơ: Ông mặt trời óng ánh. +Thơ “Nắng bốn mùa” - Hoạt động chơi: +HĐ góc: Xem tranh ảnh, trò chuyện về thời tiết mùa hè và hoạt động của con người trong mùa hè. - Làm sách tranh về cảnh vật mùa hè.

MT69: Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự hướng dẫn của người lớn	- Kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự hướng dẫn của giáo viên	- Hoạt động học: Văn học +Truyện “Giọt nước tí xíu” + Truyện “Sự tích ngày và đêm” - Hoạt động chơi: +Trò chơi: Trời tối, trời sáng +Góc học tập: Xem tranh ảnh, kể về về các hiện tượng tự nhiên
4. Phát triển tình cảm xã hội		
MT91: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn	- Hoạt động chơi: Hoạt động theo nhóm ở các góc.
MT94: Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra ngoài	- Tiết kiệm điện nước .	- Hoạt động chơi: Kỹ năng sống + Bé sử dụng tiết kiệm điện nước
5. Phát triển thẩm mỹ		
MT98: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên	- Hoạt động học: Âm nhạc +Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với - Hoạt động chơi: +Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ. +HĐ Góc: Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, nghe hát, múa, vận động những bài hát về chủ đề; Vẽ các nguồn nước, vẽ mưa...
MT102: Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản .	- Hoạt động học: Tạo hình +Vẽ mưa + Vẽ ông mặt trời và tia nắng - Hoạt động chơi: +HĐ Góc: Tô màu, vẽ xé, dán các hiện tượng nắng, gió, mây.... +Hát các bài hát về nước và các hiện tượng tự nhiên.

d). Dự kiến môi trường giáo dục:

*** Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:**

- Trang trí lớp học theo chủ đề: Nước- Các hiện tượng tự nhiên. Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề, bổ xung trang thiết bị, đồ chơi, các nguyên vật liệu từ thiên nhiên (huy động từ cha mẹ trẻ)

* Dự kiến các góc chơi:

- Góc nghệ thuật:

+ Rổ, khay, bảng, hồ, kéo...

+ Các loại bút: bút sáp, bút dạ, bút chì màu...

+ Màu khô, đất nặn...

+ Nguyên liệu tái sử dụng: Miếng xốp, giấy gói hàng, giấy báo, tạp chí, chai lọ....

+ Một số nhạc cụ, đồ chơi âm nhạc.

- Góc đóng vai:

+ Gia đình: Chơi gia đình (chăm sóc vệ sinh cá nhân: Tắm rửa, thay quần áo, cho búp bê ăn); phòng khám bệnh; siêu thị.

+ Bán hàng: Rổ, khay đựng, các loại thực phẩm:

- Góc xây dựng:

+ Giá mở, thảm, chiếu, bàn ghế

+ Các hình, nguyên vật liệu có các kích cỡ khác nhau làm bằng nhựa. Vỏ hộp bánh, hộp sữa...

+ Các nguyên vật liệu thiên nhiên: hạt gạo, vỏ sò, ốc, lá...

- Góc học tập:

+ Bàn ghế, giấy trắng, giấy màu..

+ Bút sáp, bút chì, bút dạ...

- Góc khám phá khoa học:

+ Giá để đồ dùng, phương tiện chăm sóc cây, khay, lọ đựng có nắp...

+ Một số cây cảnh (không độc hại) cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống

+ Dụng cụ chăm sóc cây: Bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau, xô nhỏ

+ Nguyên liệu đồ dùng chơi với cát nước....

*** Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp:**

- Khu vực các thiết bị đồ chơi ngoài trời:

+ Cầu trượt, bập bênh, đu quay

- + Nhà bóng
- + Đường ống hoặc lớp ô tô dựng đứng để chui qua.
- **Khu vực chơi với cát nước và các vật liệu thiên nhiên:**
- + Bể vầy, hồ cát, bồn nước...
- + Các dụng cụ như xẻng xúc cát, xô, khuôn in, chai, lọ...
- + Các nguyên liệu để làm thí nghiệm như xốp, sỏi, màu, xà phòng...
- **Khu vườn cổ tích dân gian:**
- + Ghế ngồi cho giáo viên và trẻ để tổ chức các hoạt động hát, múa, tạo hình, kể chuyện được ngoài trời
- + Sách truyện tranh, trang phục đóng kịch
- + Các nguyên vật liệu thiên nhiên: Rơm, rạ, cỏ lá...

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 30
Chủ đề: Nước - Các hiện tượng tự nhiên
(Thời gian thực hiện: Từ 14/04/2025 đến 18/04/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. - Trò chuyện, giới thiệu với trẻ về một số nguồn nước mà trẻ biết. + Cho trẻ kể hàng ngày phải dùng nước vào những hoạt động nào? + Tầm quan trọng của nước đối với cuộc sống hàng ngày? + Cách dùng nước tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước? - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp - giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi. - Thể dục buổi sáng: Cho trẻ ra sân tập thể dục sáng kết hợp với nhạc bài “Cho tôi đi làm mưa với” - Điểm danh.				
Hoạt động học	Kĩ năng sống Dạy trẻ sử dụng tiết kiệm điện, nước	KPKH Tìm hiểu về nguồn nước và đặc điểm của nước	Văn học Truyện: Giọt nước tí xíu.	Âm nhạc - Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với.	LQV toán Nhận biết phía trước- phía sau của bản thân
Chơi ngoài trời	* Hoạt động chủ đích: - Quan sát nguồn nước.	* Chơi trò chơi vận động: - Trờ nắng , trời mưa	- Trò chơi dân gian: Thả đĩa ba ba, rồng rắn lên mây	* Chơi tự do: - Chơi với các thiết bị ngoài trời. - Chơi với cát nước.	- Xem tranh ảnh về hiện tượng ô nhiễm môi trường nước - Nhảy qua con suối nhỏ
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc xây dựng: Xây dựng bể bơi. Xây dựng giếng khơi - Góc phân vai: Cửa hàng bán nước giải khát. Tắm cho búp bê. - Góc nghệ thuật: + Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, nghe hát, múa, vận động những bài hát về chủ đề + Vẽ các nguồn nước,vẽ mưa... - Góc học tập: Xem tranh, ảnh và trò chuyện về một số nguồn nước.				

Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn cho trẻ biết vệ sinh, rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Biết lau miệng sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ nhàng, ăn quả chiều. - Ôn bài hát, đồng dao về chủ đề “Nước” - Thực hiện bài tập trong sách. - Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Xếp đồ chơi gọn gàng. - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét cuối ngày, cuối tuần, bé ngoan.
Trả trẻ	- Trả trẻ: rón thói quen cất đồ đựng đồ chơi gọn gàng - Biết lấy đồ đựng cỏ nhõn ðừng nơi quy ðịnh, lễ phõp chào cù, bạn ra về. - Trao ðổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt ðộng của trẻ trong ngày

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 31
Chủ đề nhánh 2: Một số hiện tượng tự nhiên
(Thời gian thực hiện: Từ 21/04/2025 đến 25/04/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. - Trò chuyện với trẻ về ngày nghỉ cuối tuần. - Tuần này chúng mình học chủ đề: “Các hiện tượng tự nhiên” - Trò chuyện về “Các hiện tượng tự nhiên” - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp - giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi. - Thể dục buổi sáng: Cho trẻ ra sân tập thể dục sáng kết hợp với nhạc bài “Cho tôi đi làm mưa với” - Điểm danh.				
Hoạt động học	Thể dục - VĐCB: Tung và bắt bóng với cô bằng 2 tay - TCVĐ: Sút bóng vào gôn	KPKH - Tìm hiểu một số hiện tượng tự nhiên	Văn học Truyện “ Sự tích ngày và đêm ”	Tạo hình Tô ông mặt trời	LQV toán - Ôn nhận biết hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật
Chơi ngoài trời	* Hoạt động chủ đích: - Quan sát các hiện tượng trên bầu trời “ Thi xem ai nhanh”.	* - Trò chơi vận động: “Trời nắng-trời mưa”;	- Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, nu na nu nống....	* Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Xem tranh ảnh về hiện tượng ô nhiễm môi trường.
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Chơi gia đình. Bán hàng giải khát. Gia đình Đi tắm biển, đi du lịch - Góc xây dựng: Xếp, lắp ghép: Ông mặt trời, trời mưa... +Xếp lắp ghép ngôi nhà, vườn cây. - Góc học tập: Xem tranh ảnh, kể về về các hiện tượng tự nhiên				

	- Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ xé, dán các hiện tượng nắng, gió, mây.... +Hát các bài hát về nước và các hiện tượng tự nhiên. - Góc khoa học/ thiên nhiên: Tưới cây, chăm sóc cây; Chơi với cát, sỏi.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn cho trẻ biết vệ sinh, rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Biết lau miệng sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quả chiều. - Ôn các hoạt động của buổi sáng. - Xem băng hình các hiện tượng tự nhiên. - Thực hiện bài tập trong sách. - Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Xếp đồ chơi gọn gàng. - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương cuối ngày/ cuối tuần. Phát bé ngoan cho trẻ.
Trả trẻ	- Trả trẻ: rón thói quen cất đồ đựng đồ chơi gọn gàng - Biết lấy đồ đựng đồ nhón đựng nơi quy định, lễ phép chào cụ, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 32
Chủ đề nhánh 3: Bảo vệ môi trường

(Thời gian thực hiện: Từ 28/04/2025 đến 02/05/2025)

Thời điểm \ Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. - Cho trẻ quan sát tranh: Trò chuyện cùng trẻ về Bảo vệ môi trường - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp - giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi. - Thể dục buổi sáng: Cho trẻ ra sân tập thể dục sáng kết hợp với nhạc bài “Nắng sớm” - Điểm danh.				
Hoạt động học	Thể dục - VĐCB: Trườn theo hướng thẳng - TCVD: Ai nhanh nhất	KPKH + Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định	Văn học Thơ: Ông mặt trời óng ánh.	STEAM Sự kì diệu của nước	LQV toán - Ôn đếm số lượng trong phạm vi 5 - Trò chơi: Ai nhanh nhất
Chơi ngoài trời	* HĐCĐ: - Quan sát bầu trời cùng các hiện tượng: nắng, gió, mưa	- Thí nghiệm vật chìm vật nổi.	- Quan sát một số loại hoa nở trong vườn trường	- Chơi trò chơi dân gian: “Lộn cầu vòng”	Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời Nhặt lá cây và rác trên sân trường
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc đóng vai: Chơi gia đình; Bán hàng giải khát - Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí; Lắp ghép các thiết bị đồ chơi. - Góc học tập: Xem tranh ảnh, trò chuyện về cách cùng chung tay bảo vệ môi trường - Làm sách tranh từ nguyên liệu tái chế - Góc nghệ thuật: Hát múa vận động các bài hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc + Vẽ bằng phấn khô, phấn ướt: mây, mưa, trăng, sao. ông mặt trời... - Góc thiên nhiên: Cho trẻ tưới cây, cùng cô lau lá cây..nhặt rác ngoài sân trường				

Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn cho trẻ biết vệ sinh, rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Biết lau miệng sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quả chiều. - Ôn các hoạt động của buổi sáng. - Xem băng hình về những hoạt động trong Mùa hè. - Thực hiện bài tập trong sách. - Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Xếp đồ chơi gọn gàng. - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương cuối ngày/ cuối tuần. Phát bé ngoan cho trẻ.
Trả trẻ	- Trả trẻ: rón thói quen cất đồ đựng đồ chơi gọn gàng - Biết lấy đồ đựng cỏ nhỡn đặng nơi quy định, lễ phệp chào cụ, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày

Người duyệt
 Phó hiệu trưởng

 Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Nhung 
 Phạm Thị Nhung + Vũ Thị Yến

